

Bản án số: 19/2020/HSST

Ngày: 17/6/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hà.

Ông Nguyễn Ngọc Bình.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2020/HSST ngày 06 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Mai Văn C** - sinh năm 1993. Trú tại: Thôn Bạch Thắng, xã B, huyện S, tỉnh Thanh Hoá. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 10/12. Con ông Mai Văn V và bà Bùi Thị N (đã chết). Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. Họ và tên: **Trần Văn N** - sinh năm 1988. Trú tại: Thôn Bạch Thắng, xã B, huyện S, tỉnh Thanh Hoá. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 04/12. Con ông Trần Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị T. Vợ: Trần Thị T – sinh năm 1995. Bị cáo có 01 con sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3. Họ và tên: **Trần Văn T** - sinh năm 1991. Trú tại: Thôn Bạch Thắng, xã B, huyện S, tỉnh Thanh Hoá. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 09/12. Con ông Trần Văn C (đã chết) và bà Đặng Thị X. Vợ: Bằng Thị N – sinh năm 1994. Bị cáo có 02

con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

* *Người bị hại*: Anh Nguyễn Văn N – sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tiểu khu Trung Bắc, thị trấn N, huyện S, tỉnh Thanh Hóa. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

* *Người làm chứng*:

- Anh Mai Văn B – sinh năm 1992 (vắng mặt)
- Anh Nguyễn Văn K – sinh năm 1994 (vắng mặt)
- Anh Phạm Văn T – sinh năm 1975 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tiểu khu Thắng Thịnh, thị trấn N, huyện S, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Nguyễn Thế C – sinh năm 1996 (vắng mặt)
- Anh Phan Văn C – sinh năm 1996 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Bạch Thắng, xã B, huyện S, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ, ngày 22/01/2020, Mai Văn C cùng Trần Văn N, Trần Văn T, Nguyễn Thế C, Phan Văn C và Vũ Văn T đang đứng trước quán Lẩu nướng Bamboo BBQ thuộc tiểu khu Thắng Thịnh, thị trấn N, huyện S, tỉnh Thanh Hóa thì anh Nguyễn Văn N điều khiển xe mô tô chạy với tốc độ nhanh đi qua quán, khi đi qua quán thì anh N nghe có tiếng người gọi nên anh N đã điều khiển xe mô tô quay lại dừng ngay chỗ nhóm của C đang đứng và hỏi “gọi tôi có chuyện gì vậy?”. Cho rằng, anh N ngồi trên xe nói với nhóm bạn của mình có thái độ thách thức, nên C đã đi đến dùng tay phải nắm hai cái vào mặt anh N. Làm cho anh N bị choáng váng, cả người và xe đổ xuống đường, C tiếp tục dùng tay trái ghì cổ anh N xuống, còn tay phải nắm vào người anh N. Bị đánh anh N dùng tay đẩy C ra rồi bỏ chạy nhưng bị C, T và N đuổi theo và cả ba người dùng tay, chân đá vào người anh N. Lúc này, C và N còn nhặt các viên sỏi màu đỏ đã qua sử dụng đang để bên đường đập vào đầu, vào mặt anh N. Nhìn thấy các bạn mình đánh anh N, anh C và anh T vội chạy đến can ngăn nhưng C, N và T vẫn tiếp tục dùng tay, chân đá vào người anh N cho đến khi anh N ôm đầu nằm xuống nền đường thì C, N và T mới dừng tay.

Anh Nguyễn Văn N được anh Phạm Văn T đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Nga Sơn để cấp cứu và điều trị đến ngày 25 tháng 01 năm 2020 thì ra viện. Ngày 22/5/2020 Mai Văn C, Trần Văn T và Trần Văn N đã tự nguyện nộp số tiền

14.000.000đ (*Mười bốn triệu đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn để bồi thường cho anh N. Ngày 10/6/2020 các bị cáo Mai Văn C, Trần Văn N và Trần Văn T đã thỏa thuận bồi thường cho anh Nguyễn Văn N số tiền 80.000.000đ (*Tám mươi triệu đồng*) và anh N đã có đơn đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 22/01/2020 tại Bệnh viện đa khoa huyện Nga Sơn thể hiện: Anh Nguyễn Văn N bị 01 vết thương vùng đỉnh chẩm, sưng nề kích thước 2x2cm; 01 vết thương vùng đỉnh đầu, xước da, chảy máu, bờ mép nham nhở, kích thước 1x1cm; 02 vết thương vùng trán phải, xước da, chảy máu, bờ mép nham nhở, kích thước 2x2cm và 1x0,5cm; 01 vết thương trên môi bên phải xước da, chảy máu, kích thước 1x0,5cm; gò má bị sưng nề, bầm tím, kích thước 1x1cm; sụn cánh mũi hai bên bị sưng nề, bầm tím, kích thước 3x3cm. Ngoài ra không có dấu vết gì khác.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 84/2020/TTPY ngày 14/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Anh Nguyễn Văn N hiện tại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12% (*Mười hai phần trăm*).

Vật chứng của vụ án: Gồm 20 mảnh ngói màu đỏ bị vỡ có hình dạng kích thước khác nhau và 03 viên ngói màu đỏ đã qua sử dụng hiện đang được bảo quản chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSNS-TA ngày 04/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn đã truy tố các bị cáo Mai Văn C, Trần Văn N, Trần Văn T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn tại phiên tòa luận tội đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả đối với hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Mai Văn C, Trần Văn N và Trần Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Văn C từ 28 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 56 đến 60 tháng.

Xử phạt bị cáo Trần Văn N từ 26 đến 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 52 đến 56 tháng.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 24 đến 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 52 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Văn N và anh N không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác, nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng thu được của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Mai Văn C, Trần Văn N và Trần Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa đã thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng về thời gian, địa điểm, thương tích, sự việc xảy ra và các chứng cứ khác phản ánh tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Với thái độ xem thường pháp luật, tính mạng, sức khỏe của người khác, chỉ vì những hiểu lầm, cố chấp lẫn nhau. Khoảng 22 giờ, ngày 22/01/2020 tại tiểu khu Thắng Thịnh, thị trấn N, huyện S, tỉnh Thanh Hóa, Mai Văn C, Trần Văn N và Trần Văn T đã xô xát, dùng tay, chân đấm, đá và nhặt các viên ngói là hung khí nguy hiểm đập vào đầu, vào mặt gây thương tích cho anh Nguyễn Văn N tổn thương cơ thể 12% sức khỏe. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn truy tố các bị cáo Mai Văn C, Trần Văn N và Trần Văn T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ (với tình tiết định khung là dùng hung khí nguy hiểm) khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, bởi hành vi gây thương tích của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, xâm phạm đến thân thể, sức khỏe, tính mạng của người khác, gây mất trật tự an ninh chung. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét vị trí, vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án với vai trò là đồng phạm giản đơn. Mai Văn C là người có vị trí đứng đầu vụ án, bởi C là người khởi

xương, thực hiện hành vi trước, dùng hung khí nguy hiểm, rồi đến Trần Văn N là người tham gia tích cực, dùng hung khí nguy hiểm và cuối cùng là Trần Văn T, nên C phải chịu trách nhiệm hình sự ở mức cao hơn N và T.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Mai Văn C, Trần Văn N và Trần Văn T là những người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử đã tự nguyện nộp tiền bồi thường và thỏa thuận bồi thường những thiệt hại xảy ra để khắc phục hậu quả cho người bị hại. Bị cáo Mai Văn C thuộc diện hộ nghèo, có bố bị bệnh nặng (Xơ gan, U phổi, Tiểu đường), mẹ đã chết, anh trai bỏ đi biệt tích, chị gái đi lấy chồng xa, bản thân chưa có vợ con, là lao động duy nhất trong gia đình. Bị cáo Trần Văn N hiện đang thờ cúng bác ruột là Liệt sỹ Trần Văn S, bố đã chết, con còn nhỏ. Bị cáo Trần Văn T có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam (từ tháng 02/2011 đến tháng 8/2012 tại đơn vị C5 – D8 – E3 – F324), bố đã chết, các con còn nhỏ. Ngoài ra, người bị hại anh Nguyễn Văn N có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Cho nên, các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Từ những nhận xét đánh giá trên, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà giao cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là đủ, tạo điều kiện để các bị cáo trở thành công dân tốt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử các bị cáo và anh Nguyễn Văn N đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại, anh N không có đề nghị gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 14.000.000 đồng các bị cáo Mai Văn C, Trần Văn N và Trần Văn T đã tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa để bồi thường cho người bị hại cần được trả lại cho các bị cáo là phù hợp với quy định.

[7] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 20 mảnh ngói màu đỏ bị vỡ và 03 viên ngói màu đỏ đã qua sử dụng, vì không có giá trị sử dụng.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quá trình điều tra, truy tố; Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng

nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn theo quy định tại các Điều 37; Điều 42 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

* Tuyên bố: Các bị cáo Mai Văn C, Trần Văn N, Trần Văn T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

* Xử phạt:

1. Bị cáo Mai Văn C 28 (hai mươi tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 56 (năm mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Bị cáo Trần Văn N 26 (hai mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 52 (năm mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Bị cáo Trần Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

* Giao các bị cáo Mai Văn C, Trần Văn N, Trần Văn T cho UBND xã B, huyện S, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

* Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 20 mảnh ngói màu đỏ, bị vỡ và 03 viên ngói màu đỏ đã qua sử dụng, theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 07 giờ 30 phút, ngày 05/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Trả cho bị cáo Mai Văn C số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) đã nộp, theo biên lai thu tiền số AA/2010/007585 ngày 22/5/2020; Trả cho bị cáo Trần Văn N số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) đã nộp, theo biên lai thu tiền số AA/2010/007584 ngày 22/5/2020; Trả cho bị cáo Trần Văn T số tiền 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*) đã nộp, theo biên lai thu tiền số AA/2010/007586 ngày 22/5/2020. Tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

* Về án phí: Buộc các bị cáo Mai Văn C, Trần Văn N, Trần Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại (anh Nguyễn Văn Nghị) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Xuân Hùng